

Số: 150/2026/QĐST - DS

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Đăng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Nguyễn Đình Phi**

- Ông **Chu Văn Chí**

- Căn cứ các Điều 51, 55, 56 Luật hôn nhân gia đình

- Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 360/2025/TLST –HNGĐ ngày 12/12/2025 về việc “Tranh chấp ly hôn”.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa ngày 28/4/2026 các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà **Mai H**, sinh năm 1979

Nơi cư trú: thôn P, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị đơn:** Ông **K**, sinh năm 1981

Nơi cư trú: thôn P, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn giữa bà Mai H và ông K (Giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã T cấp ngày 08/6/2000).

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận thống nhất giao các con chung tên Tou Prong Mai H1, sinh ngày 15/9/2010; cháu Mai H2, sinh ngày 10/7/2014; cháu Mai H3, sinh 09/10/2017 cho bà Mai H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên. Đối với 03 con chung tên Tou P K'Dora, sinh ngày 29/02/2000; Tou Prong Mai H4, sinh ngày 04/6/2002; T, sinh ngày 05/12/2006 hiện nay đã thành niên và không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự/hoặc không có khả năng lao động và

không có tài sản để tự nuôi mình nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Bà Mai H không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu, thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Mai H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0010442 ngày 12/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Mai H đã đóng đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND khu vực 2
- Phòng THADS khu vực 2
- UBND xã Tà Hine
- Các đương sự
- Lưu HS, AV



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương